

TS. TRẦN THỊ LAN



TẠP CHÍ

Nội Chính

ISSN 0866-7934

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BAN NỘI CHÍNH TRUNG ƯƠNG

INTERNAL AFFAIRS MAGAZINE





TẠP CHÍ

Nội Chính

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BAN NỘI CHÍNH TRUNG ƯƠNG

INTERNAL AFFAIRS MAGAZINE

Số 75, tháng 3/2020

Tạp chí xuất bản mỗi tháng một kỳ

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch

PGS. TS. Trần Quốc Cường

Ủy viên Trung ương Đảng,

Phó Trưởng Ban Nội chính Trung ương

Ủy viên

PGS. TS. Phạm Văn Linh

GS. TS. Lê Hữu Nghĩa

GS. TS. Phạm Văn Đức

PGS. TS. Trần Văn Độ

TS. Nguyễn Văn Cương

TS. Đinh Văn Minh

TS. Nguyễn Xuân Trường

PGS. TS. Trần Anh Vũ

TS. Hoàng Thị Quỳnh Chi

ThS. Đàm Văn Lợi

TỔNG BIÊN TẬP

Đàm Văn Lợi

Điện thoại: 080. 48821

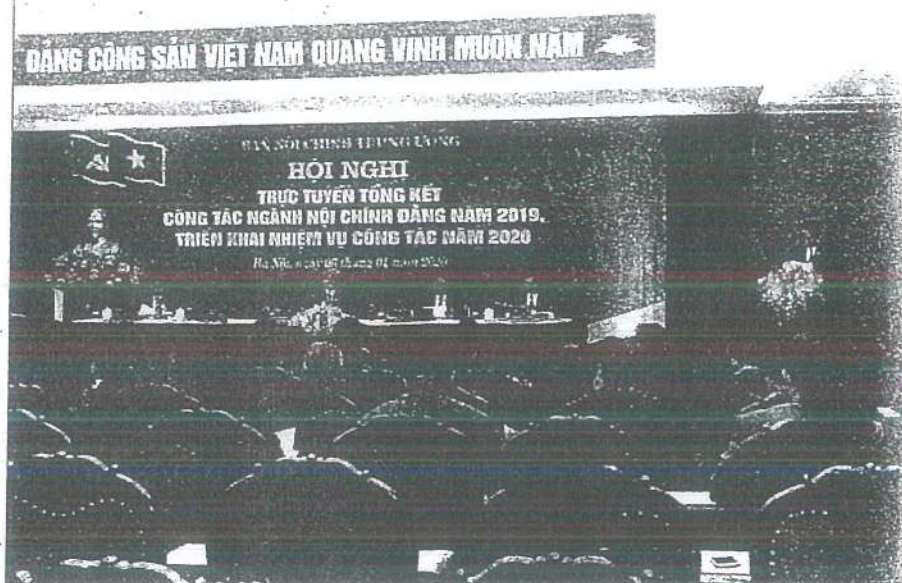
TÒA SOẠN

Địa chỉ: 74, Phan Đình Phùng,

Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 080. 44751 - 080. 43484

Email: tapchinoichinh@noichinh.vn



MỤC LỤC

SỰ KIỆN - CHÍNH TRỊ

03. Ban Biên tập

Phiên họp thứ 17 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

07. PGS. TS. Nguyễn Trọng Phúc

Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược ngang tầm nhiệm vụ

12. Thượng tướng Trần Đơn

Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với giai cấp và dân tộc

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

17. TS. Nguyễn Thị Dung

Đổi mới hoạt động lập pháp trong bối cảnh hội nhập quốc tế

25. PGS. Trần Đình Huỳnh

Mấy vấn đề về đạo đức công vụ



MỤC LỤC

33. **TS. Nguyễn Thị Khương; TS. Trần Thị Lan**

Rào cản của quá trình thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Việt Nam trong bối cảnh hiện nay

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

38. **ThS. Nguyễn Thị Long**

Phân loại thiệt hại trong các vụ án tham nhũng

43. **Nguyễn Thành Vững**

Long An: 5 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

48. **Trần Thị Hồng Minh**

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh Gia Lai năm 2019

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

52. **ThS. NCS. NGUYỄN THÙY DƯƠNG; PGS. TS. VŨ CÔNG GIAO**

Thỏa ước liêm chính: Một biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong mua sắm công

CHUYỆN THƯỜNG NGÀY

60. **Cù Tất Dũng**

"Sếp" không thích thì biết nịnh ai?

VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

63. **Hồng Lam Sơn**

Mãi tự hào người phụ nữ Việt Nam

RÀO CẢN CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ Ở NÔNG THÔN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

✉ TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG; TS. TRẦN THỊ LAN

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt:

Việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn là vấn đề chiến lược nhằm hoàn thiện cơ chế nhân dân làm chủ xã hội trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và đánh giá thực tiễn về công tác thực thi dân chủ cơ sở ở nông thôn, bài viết tập trung làm rõ quan niệm về dân chủ cơ sở; khái quát thực trạng, chỉ rõ và đánh giá tác động tiêu cực từ những rào cản chi phối quá trình thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Việt Nam, đề xuất một số giải pháp chủ yếu để nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn nước ta trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa:

Dân chủ cơ sở; nông thôn Việt Nam.

Summarization:

The implementation of grassroots democracy in rural areas is a strategic issue to improve the social ownership of the people in the renewal process in Vietnam. Based on theoretical research and practical assessment of the implementation of grassroots democracy in rural areas, the paper focuses on clarifying the concept of grassroots democracy; generalizing the situation, pointing out and assessing the negative impact from the barriers that govern the implementation of grassroots democracy in rural Vietnam, suggest a number of key solutions to improve the implementation efficiency of the people grassroots owners in our country in the current context.

Terminology:

Grassroots democracy; country Vietnam.

1 Dân chủ cơ sở là một thành tố của dân chủ chính trị. Nói đến dân chủ cơ sở là nói đến vị thế của người dân ở cơ sở, trước hết và chủ yếu là các tầng lớp nhân dân lao động. Theo đó, nền tảng của dân chủ cơ sở phải bắt nguồn từ việc xác định vị thế của người lao động ở cơ sở và hướng đến bảo vệ quyền lợi chính đáng của mỗi người dân. Thực chất của việc thực hiện dân chủ cơ sở là giải quyết đúng đắn yêu cầu mở rộng dân

chủ và phát huy cao độ quyền làm chủ trực tiếp của người dân từ cơ sở, xét đến cùng là thực thi dân chủ hóa trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Ở Việt Nam, quá trình thể chế hóa quan điểm của Đảng về dân chủ cơ sở ở nông thôn là quá trình khảo nghiệm, bổ sung, phát triển và tiếp thu có chọn lọc những giá trị dân chủ của thời đại. Kết quả đó được minh chứng bằng sự ra đời, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính

trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; được cụ thể bằng Nghị định số 29/1998/NĐ-CP, ngày 11/5/1998 và Nghị định số 79/2003/NĐ-CP, ngày 07/7/2003 của Chính phủ, đến Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đây là những văn bản pháp quy về thực hiện Quy chế dân chủ nhằm bảo đảm cho người dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp của mình từ cơ sở tại địa bàn khu dân cư...



Lan

HOME GIỚI THIỆU ĐĂNG KÝ TÌM KIẾM SỐ MỚI RA ĐÀ XUẤT BẢN

ĐANG XUẤT BẢN THÔNG BÁO DÀNH CHO TÁC GIẢ



Chi mục

Home > Số cũ > T. 226, S. 04 (2021)

T. 226, S. 04 (2021)

KHOA HỌC GIÁO DỤC

Mục lục

Khoa học Giáo dục (KGD)

BÌA VÀ MỤC LỤC
TNU Journal Office

TÌM HIỂU NHẬN THỨC CỦA HỌC SINH TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG VƯƠNG, THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN VỀ CÁC DỊCH VỤ HỆ SINH THÁI
RỪNG

Nguyễn Thị Phương Mai, Vũ Thị Khánh

NÂNG CAO KỸ NĂNG LÀM BÀI THI ĐƯỢC SỬ DỤNG
TÀI LIỆU MÔN TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN CHO SINH
VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Hoàng Ngọc Bích

GIÁO DỤC Ý THỨC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CHO HỌC SINH QUA
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC PHỔ
THÔNG

Thái Hữu Linh, Trần Thanh An

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TÁC ĐỘNG CỦA TRÒ CHƠI
VẬN ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CỦA
HỌC SINH LỚP 1 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI
NGUYÊN

Trần Thị Tú, Nguyễn Nhạ

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA TRÁCH NHIỆM XÃ
HỘI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP TỚI SỰ HÀI
LÒNG CỦA SINH VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Ngọc Tú

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG
ĐÀO TẠO CỦA KHOA NGOẠI NGỮ, TRƯỜNG ĐẠI
HỌC SÀI GÒN

Trần Ngọc Mai, Nguyễn Thị Thu Trang, Nguyễn
Hoàng Mỹ Thanh

NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC
CHI TIÊU CHO GIÁO DỤC CỦA HỘ GIA ĐÌNH TẠI
CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

PDF
1 - 2PDF
3 - 11PDF
12 - 19PDF
20 - 26PDF
27 - 34PDF
35 - 42PDF
43 - 52PDF
53 - 61

ASEAN
CITATION
INDEX



CitationGate
Tư liệu Khoa học Việt Nam

Google Scholar

PKP|INDEX



Người dùng

Username

password

☐ Ghi nhớ

Đăng nhập

Nội dung
Tạp chí

Tìm kiếm

Tiêu chí tìm:

Tất cả

Tìm kiếm

Duyệt

- Theo Số tạp chí
- Theo Tác giả
- Theo Tiêu đề
- Theo chuyên mục

FOSTERING CIVIC EDUCATION TEACHERS AT HIGH SCHOOLS ON THE METHODS OF EXAMINING AND EVALUATING LEARNING RESULTS IN THE "ECONOMIC EDUCATION" SECTION TOWARDS DEVELOPING THE QUALITY AND CAPACITY OF STUDENTS

Tran Thi Lan*, Nguyen Thi Khuong
TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	16/4/2021	One of the basic mandates to actualize new general education 2018 is training for teachers who are teaching Civic education on methods of testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development. Economic education subject has been supplemented with many new knowledge so there are several challenges in teaching and testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development. On the basis of a combination of theoretical research methods, teacher polling by questionnaires, math statistics and survey data processing, the article focuses on clarifying the basic issues that need to be fostered for Civic education teachers in high schools on using and designing tools to testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development.
Revised:	29/4/2021	
Published:	29/4/2021	
KEYWORDS		
Fostering		
Economic Education		
Testing and evaluation		
Quality		
Capacity		

BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VỀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP PHẦN “GIÁO DỤC KINH TẾ” THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH

Trần Thị Lan*, Nguyễn Thị Khương
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	16/4/2021	Bồi dưỡng giáo viên Giáo dục công dân về phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực là một trong những yêu cầu căn bản để hiện thực hóa Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018. Nội dung Giáo dục kinh tế được bổ sung nhiều kiến thức mới nên tổ chức dạy học nói chung, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực nói riêng đặt ra nhiều thách thức. Trên cơ sở kết hợp các phương pháp nghiên cứu lý luận, thăm dò ý kiến giáo viên bằng bảng hỏi, thống kê toán học và xử lý số liệu khảo sát, bài viết tập trung làm sáng tỏ những vấn đề căn bản cần bồi dưỡng cho giáo viên Giáo dục công dân ở các trường trung học phổ thông về năng lực sử dụng, thiết kế một số công cụ kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.
Ngày hoàn thiện:	29/4/2021	
Ngày đăng:	29/4/2021	
TỪ KHÓA		
Bồi dưỡng		
Giáo dục kinh tế		
Kiểm tra, đánh giá		
Phẩm chất		
Năng lực		

* Corresponding author. Email: lantt@tnue.edu.vn

vấn đề này từ bình diện khảo sát nhu cầu giáo viên, những nội dung và yêu cầu bồi dưỡng giáo viên GDCD về phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phần “Giáo dục kinh tế” theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, tác giả sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận, điều tra bằng bảng hỏi; thống kê toán học và xử lý số liệu khảo sát 30 giáo viên trực tiếp dạy môn GDCD ở các trường THPT về nhu cầu, nội dung cần bồi dưỡng về phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phần “Giáo dục kinh tế” của học sinh ở các trường THPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số vấn đề lý luận về phương pháp kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh

Khái niệm phẩm chất

Có thể hiểu, phẩm chất là những tính tốt thể hiện ở thái độ, hành vi ứng xử của con người, cùng với năng lực tạo nên nhân cách con người [7]. Phẩm chất thể hiện qua hành vi ứng xử của con người trong mọi mối quan hệ, biểu hiện trình độ văn hóa, nhân tính và nguyên tắc sống của con người.

Khái niệm năng lực

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 xác định: “Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” [8].

Ở một bình diện khác, có thể hiểu, năng lực là thuộc tính cá nhân có sự kết hợp của kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, thái độ, kinh nghiệm, sự sẵn sàng hành động và trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện thành công một hoạt động hay một nhiệm vụ cụ thể.

Phẩm chất, năng lực của học sinh trung học phổ thông

Phẩm chất và năng lực vốn dĩ không phải thuộc tính tâm lý sẵn có trong mỗi cá thể, trái lại nó được hình thành và phát triển thông qua quá trình tiếp nhận và cải biến những tác động của giáo dục.

Nền giáo dục của mỗi quốc gia khác nhau sẽ hướng đến việc bồi dưỡng, phát triển ở người học những phẩm chất, năng lực không hoàn toàn giống nhau. Với Việt Nam, mục tiêu của giáo dục phổ thông hiện nay là tiếp tục phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đáp ứng những đòi hỏi của quá trình hội nhập và phát triển kinh tế tri thức. Theo đó, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã xác định mục tiêu giúp học sinh phát triển 5 phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm); 6 năng lực chung (tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo) và 8 năng lực cốt lõi (ngôn ngữ; tính toán; khoa học; công nghệ; tin học; thẩm mỹ; thể chất). Ngoài ra, mỗi môn học cụ thể lại hướng đến phát triển các năng lực riêng mang tính đặc thù.

Chương trình GDCD nói chung, môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật nói riêng sẽ trực tiếp hình thành, phát triển ở học sinh 3 năng lực đặc thù (điều chỉnh hành vi; phát triển bản thân; tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội).

Khái niệm kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Trong hoạt động giáo dục, *kiểm tra* là sự đo lường, thu thập thông tin để có được những phán đoán, xác định xem mỗi học sinh sau khi học đã **nắm được gì** (kiến thức), **làm được gì** (kỹ năng) và **bộc lộ thái độ ứng xử ra sao**, qua đó có được những thông tin phản hồi để hoàn thiện quá trình dạy - học.

Đánh giá là thuật ngữ chỉ quá trình hình thành những nhận định, rút ra những kết luận hoặc phán đoán về năng lực, phẩm chất của người học, hoặc đưa ra những quyết định về việc dạy học dựa trên cơ sở những thông tin đã thu thập được một cách hệ thống trong quá trình kiểm tra.



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAI NGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171
2734 - 9098

TẠP CHÍ

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

TNU JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN - KINH TẾ
SOCIAL SCIENCE - HUMANITIES - ECONOMICS

227(09)
2022

Nguyễn Thị Hồng Viên, Chu Thị Hồng Huyền, Nguyễn Thu Huyền, Nguyễn Thị Đông - Đánh giá nhận thức của người dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên về phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn	408
Vũ Thị Phương, Nguyễn Thị Suối Linh - Đánh giá hình ảnh điểm đến du lịch Hồ Ba Bể của khách du lịch nội địa	415
Lê Thái Phương, Mai Thị Phương, Nguyễn Quang Cường - Sự đồng cảm, sự gắn kết và hành vi tự nguyện phục vụ tổ chức của nhân viên du lịch trong bối cảnh COVID-19	424
Lê Vũ Quỳnh Nga - Khảo sát khả năng nhận diện thành ngữ, những khó khăn và chiến lược dịch thành ngữ của sinh viên năm 3 - ngành Ngôn ngữ Anh trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	432
Nguyễn Thị Diệu Hà, Đỗ Phương Thanh - Nhận thức của giáo viên và học sinh về việc nâng cao vốn từ vựng của học sinh thông qua học ngôn ngữ trên thiết bị di động tại một trường trung học phổ thông ở Việt Nam	441
Trần Thị Lan - Vận dụng mô hình dạy học kết hợp (Blended learning) trong giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học ở trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên - Những yêu cầu đặt ra từ thực tiễn	449
Mai Văn Nam - Sử dụng bảo tàng ảo trong dạy học Lịch sử Việt Nam ở trường trung học phổ thông các tỉnh vùng du miền núi phía Bắc	458
Vũ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Hương Lan - So sánh quan điểm cách quản lý lớp học của giảng viên với cảm nhận sinh viên tại trường Đại học Luật Hà Nội	466
Nguyễn Thị Bình Minh, Nguyễn Vũ Hoàng - Chia sẻ kiến thức và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu trong canh tác nông nghiệp của nông dân tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng	474
Nguyễn Quang Linh - Tổ chức dạy học STEM chủ đề "Nhà cách âm" - Khoa học tự nhiên 7	482
Phạm Thị Diễm Hương - Một số vấn đề về truyền thông trên mạng xã hội qua nghiên cứu tin giả về đại dịch COVID-19 tại Việt Nam	490
Trần Thị Hoa, Thẩm Minh Tú, Nguyễn Hồng Minh - Thiết kế phương án kiểm tra đánh giá học phần khẩu ngữ tiếng Trung Quốc sơ cấp tại trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	500
Đào Thị Bích Hồng - Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và những yêu cầu đặt ra của Đồng bằng sông Cửu Long	507
Trần Ngọc Tú, Đặng Thị Bích Huệ, Nguyễn Thị Hải Yến - Đánh giá ảnh hưởng của dự án Ngân Hà Viên đến đời sống của người dân trên địa bàn xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	516
Đỗ Thị Vũ Phương - Thực trạng và vấn đề chuyển đổi số trong giáo dục tại trường trung học phổ thông tỉnh Hưng Yên hiện nay	524
Nguyễn Đình Yên, Lê Văn Hiếu - Sinh viên Đại học Thái Nguyên góp phần bảo vệ bản sắc văn hóa, tư tưởng trong kỷ nguyên số	534
Nguyễn Quang Linh, Kiều Thị Khánh - Xây dựng quy trình thiết kế bài dạy theo giáo dục STEM trong dạy học môn khoa học tự nhiên	543
Đào Thị Hạnh Lâm, Nguyễn Danh Nam - Giải pháp phát triển giáo dục STEM ở trường phổ thông Việt Nam	551
Phạm Thị Uyên, Mai Thị Hồng Vĩnh - Tín ngưỡng của người Lô Lô ở miền Tây Cao Bằng	559
Trần Trọng Lượng, Từ Quang Trung, Cao Thị Thu Hoài - Một số biện pháp khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số	568
Vũ Thị Mỹ Bình, Nguyễn Thị Tân Tiến, Vũ Thị Phương Lan - Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy trực tuyến tại trường Đại học Y - dược, Đại học Thái Nguyên	576
Trần Thị Thủy, Phạm Thị Huyền - Vai trò của việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy môn Công nghệ ở trường THPT Chí Minh nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên	582
Trần Thị Thủy - Tính hiệu quả của việc sử dụng thủ thuật sơ đồ tư duy trong việc phát triển kỹ năng đọc hiểu của học sinh lớp 12	590
Nguyễn Aldrick Sales Sendaydiego, Hoàng Thị Lệ Giang - Tác động của bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với xuất khẩu của Việt Nam: Vai trò của nước thứ ba	598
Nguyễn Thu Nga - Lỗi sai hay mắc phải của sinh viên tiếng Trung Quốc trong việc chia động từ tiếng Pháp ở thì quá khứ kép với trợ động từ être tại trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	606
Nguyễn Đức Hải - Nhân vật nữ trong truyện ngắn của Chu Lai	614

APPLYING THE BLENDED LEARNING MODEL IN TEACHING SCIENTIFIC SOCIALISM AT THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION - REQUIREMENTS FROM PRACTICE

Tran Thi Lan

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	24/5/2022	Blended learning is a form of teaching that combines online materials and activities to support learners' direct interaction of the classroom communication system. Before the requirement of digital transformation, Blended learning is one of the models with many advantages. The question is how to apply this teaching model to both personalize the learning process, develop capacity and create interest in self-study for students. The author used theoretical research methods to generalize the concept of Blended learning, used survey methods by questionnaires, mathematical statistics, data processing and analysis to clarify advantages and disadvantages in teaching Scientific Socialism at Thai Nguyen University of Education. On that basis, the author proposed the requirements in the design course according to the blended teaching model. The results of this study will make an important contribution to improving the efficiency when applying this model in practice in the direction of developing students' capacity.
Revised:	14/6/2022	
Published:	14/6/2022	
KEYWORDS		
Blended learning		
Scientific Socialism		
Direct teaching		
E – learning		
TNU - University of Education		

VẬN DỤNG MÔ HÌNH DẠY HỌC KẾT HỢP (BLENDED LEARNING) TRONG GIẢNG DẠY CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN - NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN

Trần Thị Lan

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 24/5/2022	Blended learning là một hình thức dạy học kết hợp các tài liệu trực tuyến và các hoạt động hỗ trợ người học tương tác trực tiếp của lớp học truyền thống. Trước yêu cầu chuyển đổi số, Blended learning đang là một trong những mô hình có nhiều ưu thế. Vấn đề đặt ra là cách thức vận dụng mô hình dạy học này như thế nào để vừa cá nhân hóa được quá trình học, vừa phát triển được năng lực và tạo được hứng thú tự học cho sinh viên. Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận để khái quát quan niệm về Blended learning, sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, thống kê toán học, xử lý dữ liệu và phân tích để làm rõ thuận lợi, khó khăn trong dạy học Chủ nghĩa xã hội khoa học ở trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất những yêu cầu trong thiết kế khóa học theo mô hình dạy học kết hợp. Kết quả của nghiên cứu này sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả khi vận dụng mô hình này vào thực tế theo hướng phát triển năng lực của sinh viên.
Ngày hoàn thiện: 14/6/2022	
Ngày đăng: 14/6/2022	
TỪ KHÓA	
Dạy học kết hợp	
Chủ nghĩa xã hội khoa học	
Dạy học truyền thống	
Dạy học trực tuyến	
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6029>

Email: lannt@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

Email: jst@tnu.edu.vn



CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC DẠY VÀ HỌC TRONG BỐI CẢNH COVID-19 CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

<i>TT</i>	<i>Tên bài</i>	<i>Trang</i>
1	MỘT SỐ KHÓ KHĂN TRONG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO THÍCH ỨNG VỚI BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19 Vũ Đức Thái, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Đình Yên	12
2	GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRONG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN KẾT HỢP ĐÀO TẠO TRUYỀN THỐNG Đỗ Văn Toàn, Nguyễn Thị Thanh Thủy	21
3	ĐỔI MỚI HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN BẰNG MỘT SỐ CÔNG CỤ DẠY - HỌC HIỆN ĐẠI Nguyễn Thị Trà My	24
4	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TRONG BỐI CẢNH DỊCH BỆNH COVID-19 Trần Thị Hồng, Vũ Thị Vân	33
5	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THEO HÌNH THỨC E-LEARNING TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH Tạ Bích Huệ	41
6	ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐIỂM QUÁ TRÌNH CỦA NGƯỜI HỌC TRONG GIẢNG DẠY THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH Trần Thanh Hải	46
7	MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHUYẾN NGHỊ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN Ở BẠC ĐẠI HỌC TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH TOÀN CẦU Ngô Thị Minh Ngọc, Đặng Trung Kiên	51
8	PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRỰC TUYẾN HIỆU QUẢ TRONG MÙA COVID Lê Thị Thu Hà, Trần Thị Thanh Thảo	57
9	KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN Dương Thị Thùy Linh	62
10	ỨNG DỤNG DẠY HỌC KẾT HỢP TRONG TRƯỜNG KỸ THUẬT THỜI ĐẠI DỊCH Trần Anh Thắng	70
11	THỰC TRẠNG, GIẢI PHÁP DẠY VÀ HỌC THỜI KỲ COVID-19 Trần Thị Phương Thảo, Lê Thị Phương Thảo	75

<i>TT</i>	<i>Tên bài</i>	<i>Trang</i>
22	VẬN DỤNG MÔ HÌNH DẠY HỌC KẾT HỢP (BLENDED LEARNING) TRONG GIẢNG DẠY CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Ở ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN - NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN Trần Thị Lan	153
23	MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN Nguyễn Thị Hạnh	163
24	DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI KHOA THỂ DỤC THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP Trần Thị Tú, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thành Trung	169
25	SỬ DỤNG MỘT SỐ PHẦN MỀM HỖ TRỢ ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN CÁC MÔN HỌC VỀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH SƯ PHẠM SINH HỌC Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Phương Thảo, Phạm Thị Hồng Tú	177
26	ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG - YÊU CẦU QUAN TRỌNG TRONG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY Nghiem Văn Long, Đỗ Văn Hào	185
27	DẠY VÀ HỌC THÍCH ỨNG VỚI PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN Nguyễn Thị Tân Tiến, Ngô Thị Mỹ Bình, Nguyễn Văn Lâm, Trần Thị Quỳnh Anh	192
28	TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN Ngô Thị Mỹ Bình, Nguyễn Thị Tân Tiến, Vi Thị Phương Lan	197
29	NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP MỞ RỘNG MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP CÓ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG ĐIỀU KIỆN BÌNH THƯỜNG MỚI TẠI TRƯỜNG NGOẠI NGỮ THUỘC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN Nguyễn Ngọc Hương, Dương Ngọc Khang	203
30	CHUYỂN ĐỔI SỐ- GIÁO DỤC - THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ PHÁT TRIỂN TRONG BỐI CẢNH COVID-19 Đỗ Thùy Ninh, Nguyễn Thị Yến	209
31	CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN Dương Vĩnh Thiện	213

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3840023; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC
DẠY VÀ HỌC TRONG BỐI CẢNH COVID-19
CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: DƯƠNG MINH NHẬT

Thiết kế bìa: LÊ THÀNH NGUYỄN

Chế bản: HOÀNG ĐỨC NGUYỄN

Sửa bản in: NÔNG THỊ NINH

Đối tác liên kết xuất bản

Đại học Thái Nguyên

(Địa chỉ: Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên)

ISBN: 978-604-350-060-8

In 75 cuốn, khổ 21 × 29,7 cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 1044-2022/CXBIPH/01-32/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 92/QĐ-NXBĐHTN, ngày 01/4/2022. In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2022.

VẬN DỤNG MÔ HÌNH DẠY HỌC KẾT HỢP (BLENDED LEARNING) TRONG GIẢNG DẠY CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Ở ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN - NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN

Trần Thị Lan *

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trước yêu cầu chuyển đổi số và bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, dạy học kết hợp (Blended learning) đang là một trong những mô hình có nhiều ưu thế. Mô hình này là sự kết hợp giữa dạy học theo phương thức truyền thống và trực tuyến. Bài viết tìm hiểu cơ sở lý thuyết về Blended Learning, từ việc phân tích những thuận lợi, khó khăn của mô hình dạy học trực tiếp và mô hình E-learning trong giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học ở trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên hiện nay, bài viết đề xuất những yêu cầu trong thiết kế khóa học theo mô hình dạy học kết hợp để nâng cao hiệu quả khi áp dụng vào thực tế.

Từ khóa: *Dạy học kết hợp, Chủ nghĩa xã hội khoa học, dạy học truyền thống, học tập điện tử, trực tuyến.*

1. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh hiện nay, trước sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin (CNTT) và sự bùng phát của đại dịch COVID-19, mặc dù mô hình dạy học E-learning đã trở thành giải pháp cấp thiết để đảm bảo tiến độ dạy học của các cơ sở đào tạo và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Tuy nhiên, các hình thức dạy học dựa trên nền tảng E-learning bên cạnh những ưu điểm vẫn có những nhược điểm nhất định. Điều này lý giải vì sao việc kết hợp giữa hai hình thức dạy học trực tuyến và truyền thống thành hình thức dạy học kết hợp (Blended learning) được xem là giải pháp hữu hiệu, là yêu cầu tất yếu phù hợp với xu hướng phát triển của thời đại và bối cảnh thực tiễn của xã hội. Vấn đề đặt ra là cách thức vận dụng mô hình dạy học này như thế nào để vừa cá nhân hóa được quá trình học, vừa phát triển được năng lực và **Blended learning** tạo được hứng thú tự học cho sinh viên. Vì vậy, nhận diện, đánh giá những yêu cầu đặt ra trong việc vận dụng mô hình dạy học Blended learning trong học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học không chỉ có ý nghĩa về lý luận mà còn mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Nhận thức đúng đắn xu hướng đó, trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Thái Nguyên đã và đang tích cực triển khai vận dụng Blended learning trong dạy học một số các học phần có bài giảng E-learning, trong đó có học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học. Trên cơ sở khảo sát, đánh giá thực tiễn giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học với hình thức trực tuyến và trực tiếp ở trường ĐHSP Thái Nguyên, bài viết sẽ tập trung gợi dẫn và luận giải những nội dung, yêu cầu khi vận dụng mô hình dạy học kết hợp để phát triển năng lực người học và tạo hứng thú học tập cho sinh viên.

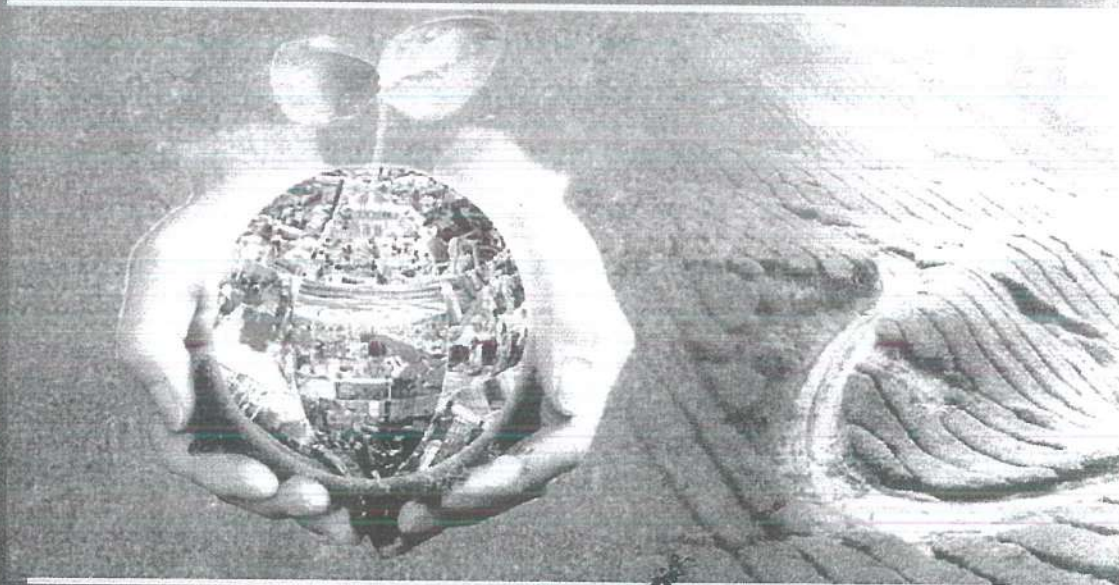
2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài viết này, tác giả sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận, điều tra bằng bảng hỏi; thống kê toán học và xử lý số liệu khảo sát ý kiến của 5 giảng viên trực tiếp dạy và 50 sinh viên tham gia học Chủ nghĩa xã hội khoa học ở trường ĐHSP Thái Nguyên theo hình thức E-learning về các khó khăn, hạn chế khi thực hiện nhiệm vụ dạy - học; đánh giá những yếu tố chi phối, tác động đến việc triển khai hình thức dạy học Blended learning đối với học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học. Trên cơ sở đó,

* Email: lannt@tnue.edu.vn | Tel.: 0983896296

1
Lan
TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (CHỦ BIÊN)

QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở CÁC TỈNH MIỀN NÚI ĐÔNG BẮC VIỆT NAM

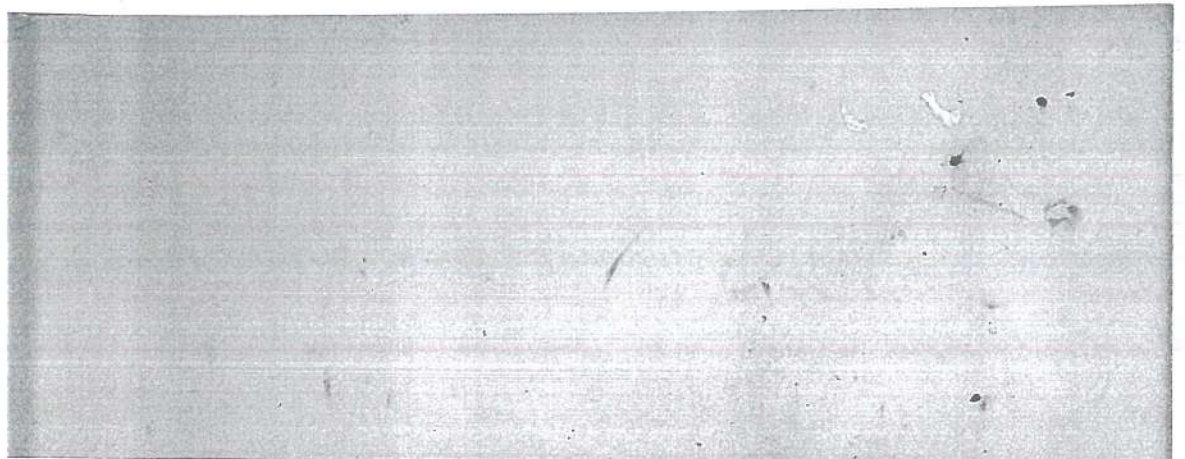


NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TS. Nguyễn Thị Khương
(Chủ biên)

**QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ
VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN
Ở CÁC TỈNH MIỀN NÚI ĐÔNG BẮC VIỆT NAM**
(SÁCH THAM KHẢO)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2015



Tham gia thực hiện:

TS. Ngô Lan Anh

TS. Trần Thị Lan

TS. Vũ Minh Tuyên

ThS. Phạm Thị Huyền

ThS. Vũ Thị Thủy

ThS. Giáp Thị Dịu

ThS. Thăng Văn Liêm

MÃ SỐ: 03 - 108
ĐHTN - 2015

C
KIN

I.
nhiê

1

2

II

vệ m

1

kinh

2

tự n

C

RA

TẾ

MIỀ

I.

kinh

1.

Bắc

2.

núi F

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - TP. Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280.3840.018 - Fax: 0280.3840.017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E.mail: nxb.dhtn@gmail.com

GIÁO TRÌNH

LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Chịu trách nhiệm xuất bản

PGS.TS NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập:

DƯƠNG MINH NHẬT

Thiết kế bìa:

LÊ THÀNH NGUYÊN

Trình bày:

BÙI BÍCH THỦY

Sửa bản in:

ĐÀO THÁI SƠN

ISBN: 978-604-915-422-5

In 150 cuốn, khổ 17 x 24 cm, tại Xưởng in Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - TP. Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 2720-2016/CXBIPH/07-106/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 241/QĐ-NXBĐHTN. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2016.

Số: 1853/QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài KHCN cấp cơ sở năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-ĐHSP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Ban hành quy định về công tác quản lý Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc duyệt thuyết minh và kinh phí thực hiện đề tài cơ sở năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng nghiệm thu, đánh giá đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2020 “Xây dựng chủ đề bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông về giáo dục kinh tế theo chương trình giáo dục công dân 2018”, mã số đề tài: CS.2020.09 do TS.Trần Thị Lan làm chủ nhiệm đề tài (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá, nghiệm thu đề tài trên. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Sau nghiệm thu, Hội đồng nộp kết quả đánh giá cho phòng KH-CN&HTQT. Tác giả hoàn thiện hồ sơ, quyết toán kinh phí thực hiện đề tài theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng KH-CN&HTQT, Trưởng các đơn vị liên quan, tác giả và các ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Điều 3 (để phòng)
- Lưu: Văn phòng HTQT (07).



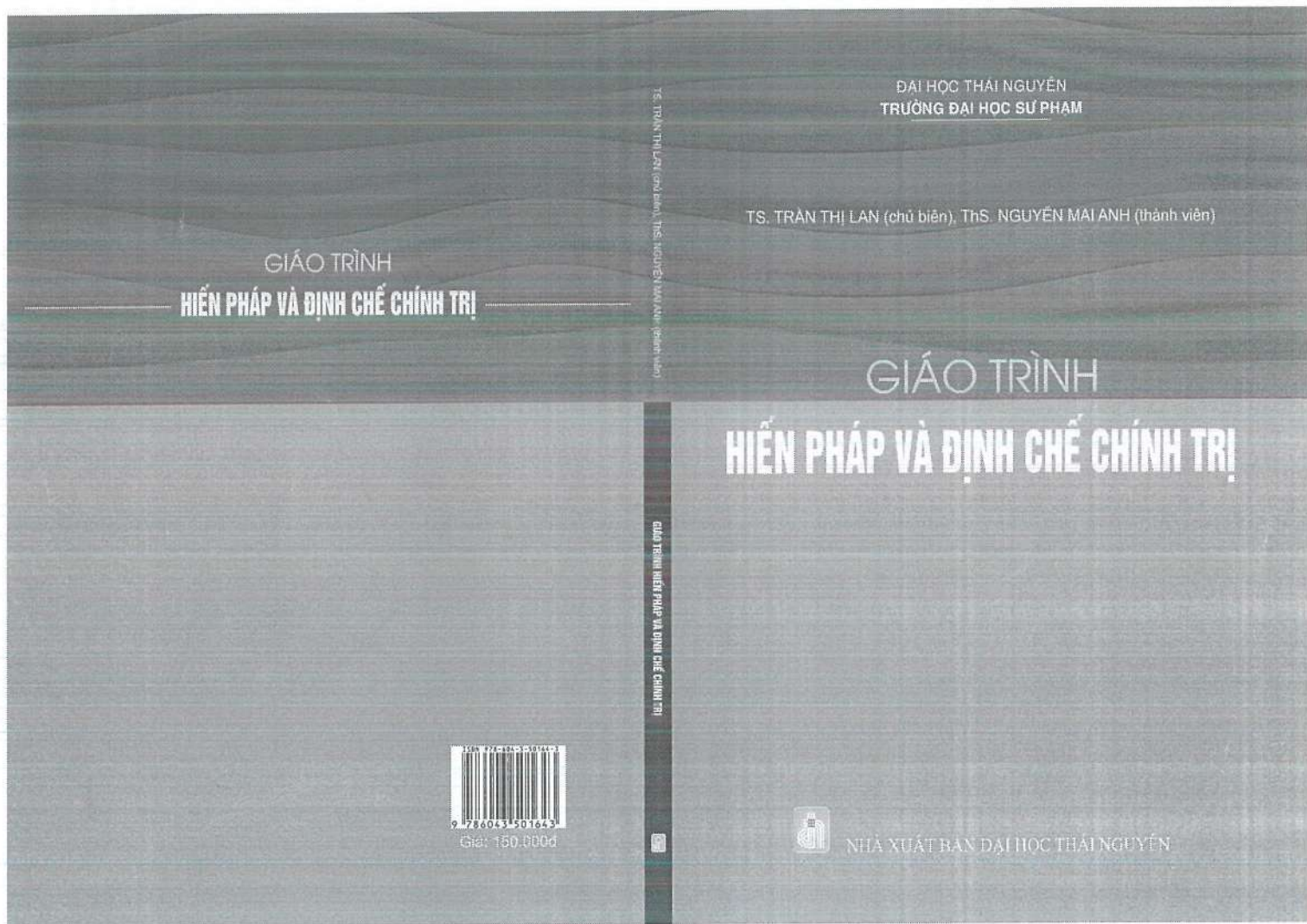
CÔNG CHỨNG VIÊN
Hoàng Văn Kiên



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Mai Xuân Trường

13

La



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. TRẦN THỊ LAN (chủ biên), ThS. NGUYỄN MAI ANH (thành viên)

GIÁO TRÌNH
HIẾN PHÁP VÀ ĐỊNH CHẾ CHÍNH TRỊ

GIÁO TRÌNH
HIẾN PHÁP VÀ ĐỊNH CHẾ CHÍNH TRỊ



Giá: 180.000đ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	3
LỜI NÓI ĐẦU.....	7
 Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HIẾN PHÁP.....	9
A. MỤC TIÊU	9
1. Về kiến thức	9
2. Về kỹ năng	9
3. Về tư tưởng	9
B. NỘI DUNG	9
1.1. Luật Hiến pháp là một ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	9
1.2. Khái niệm và các đặc trưng cơ bản của Hiến pháp.....	15
1.3. Sự ra đời và phát triển của nền lập hiến Việt Nam	19
C. CÂU HỎI ÔN TẬP.....	54
 Chương 2. CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ.....	55
A. MỤC TIÊU	55
1. Về kiến thức	55
2. Về kỹ năng	55
3. Về tư tưởng	55
B. NỘI DUNG	55
2.1. Khái niệm chế độ chính trị	55

(5)

la

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. TRẦN THỊ LAN

GIÁO TRÌNH
CHUYÊN ĐỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

(Giáo trình dành cho sinh viên ngành Giáo dục chính trị)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2023

MỤC LỤC

I. LỜI NÓI ĐẦU.....	7
CHƯƠNG 1. GIÁ TRỊ CỦA HỌC THUYẾT MÁC - LÊNIN VỀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN.....	9
A. MỤC TIÊU.....	9
B. NỘI DUNG.....	9
1. Học thuyết Mác - Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	9
1.1. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	9
1.2. Đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	15
1.3. Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	17
2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.....	24
2.1. Giai cấp công nhân hiện nay.....	24
2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay.....	26
3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay.....	27
3.1. Ý nghĩa đối với quá trình phát triển của thế giới hiện đại.....	27
3.2. Ý nghĩa đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam.....	29
CHƯƠNG 2. HỌC THUYẾT MÁC - LÊNIN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI ĐẾN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM.....	35
A. MỤC TIÊU.....	35
B. NỘI DUNG.....	36
1. Lý luận của C. Mác - Ph. Ăngghen và V.I. Lênin về hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.....	36
1.1. Khái niệm hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.....	36
1.2. Những điều kiện cơ bản của sự ra đời hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.....	36
1.3. Sự phân kỳ hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.....	38
2.1. Mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....	49

3. Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	104
3.1. Nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá chủ nghĩa xã hội của các thế lực phản động, thù địch	104
3.2. Một số định hướng cơ bản bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	110
TÀI LIỆU THAM KHẢO	116

TS. Bùi Thanh Xuân, TS. Phạm Xuân Thu, TS. Vũ Thị Mỹ Hạnh,
TS. Hoàng Thu Thủy, TS. Trần Thị Lan, ThS. Mai Thanh Hồng,
ThS. Nguyễn Thị Huyền, ThS. Phạm Thị Thu Hà, ThS. Vũ Thị Thanh Nga
(Sưu tầm, giới thiệu)

TÀI LIỆU THAM KHẢO MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TUYỂN CHỌN TÁC PHẨM CỦA HỒ CHÍ MINH

(Dành cho sinh viên bậc đại học hệ không chuyên
lý luận chính trị)

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

HÀ NỘI - 2024

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU

11

Chương 1

KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

<i>Tài liệu số 1.</i>	Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khóa I trường Nguyễn Ái Quốc	13
<i>Tài liệu số 2.</i>	Đạo đức cách mạng (trích)	26
<i>Tài liệu số 3.</i>	Nói chuyện tại hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập	30

Chương 2

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

<i>Tài liệu số 1.</i>	Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin	42
<i>Tài liệu số 2.</i>	Trả lời phỏng vấn của Sácơ Phuốcniô, phóng viên báo L'Humanité (Pháp)	46
<i>Tài liệu số 3.</i>	Đông Dương	55

Mục lục

Tài liệu số 2.	Bài nói chuyện tại Trường Chính trị trung cấp quân đội (Trích)	301
Tài liệu số 3.	Sửa đổi lỗi làm việc (trích)	305
Tài liệu số 4.	Cần kiệm liêm chính	311
Tài liệu số 5.	Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu (trích)	329
Tài liệu số 6.	Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (trích)	337
Tài liệu số 7.	Đời sống mới (trích)	340
Tài liệu số 8.	Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi	346
Tài liệu số 9.	Gửi bác sĩ Vũ Đình Tụng	351
Tài liệu số 10.	Sẻ cơm nhường áo	353
Tài liệu số 11.	Trả lời các nhà báo nước ngoài	355
Tài liệu số 12.	Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "Người tốt, việc tốt"	357
Tài liệu số 13.	Nói chuyện trong Hội nghị tổng kết cải cách ruộng đất đợt II của đoàn "Thái Nguyên - Bắc Giang" (trích)	374
Tài liệu số 14.	Bút tích các bản thảo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1965 - 1969)	385
Tài liệu số 15	Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh	396

(9)

la

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỀ TÀI

**TÊN ĐỀ TÀI: NÂNG CAO HIỆU QUẢ VỀ CUỘC ĐẤU TRANH
CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG
CHO HỌC VIÊN ĐÀO TẠO DÀI HẠN
Ở HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ HIỆN NAY**

Cấp quản lý: HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

Đơn vị chủ trì: KHOA MÁC-LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Chủ nhiệm đề tài: Trung tá, TS Đàm Thế Vinh

Thành viên tham gia thực hiện đề tài:

- 1. Cử nhân. Trần Quang Chung**
- 2. TS. Trần Thị Lan**
- 3. Ths. Cao Thị Thu Lương**
- 4. Ths. Lê Thị Kim Hải**

Ngày 15 tháng 4 năm 2019
ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ



Đại tá, PGS, TS. Trần Văn Riễn

Ngày 15 tháng 4 năm 2019
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI



Trung tá, TS. Đàm Thế Vinh

Ngày 22 tháng 4 năm 2019



**Đại tá
MAI THANH HẢI**

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NCKH CẤP HỌC VIỆN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

BIÊN BẢN NGHIỆM THU
Kết quả đề tài khoa học và công nghệ cấp Học viện

A. Những thông tin chung

1. Tên đề tài: Nâng cao hiệu quả về cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái trên không gian mạng của học viện đào tạo đối tượng ở HVKTQS hiện nay

Mã số: 17.1.5.3 Chủ nhiệm đề tài: Tượng tá, TS. Đoàn Thế Vinh

2. Quyết định thành lập Hội đồng số 642/QĐ-HV ngày 11/3/2019 của Giám đốc Học viện KTQS, danh sách Hội đồng:

- 1) Hàng tá, PGS.TS. Trần Văn Riễn, CNK. Mác-Lênin, TT HCM - Chủ tịch hội đồng
- 2) Hàng tá, TS. Phạm Tuấn Anh, CNK. chủ nghĩa xã hội Khoa học - Thư ký hội đồng
- 3) Hàng tá, TS. Đoàn Quốc Thái, PCN.K. Mác-Lênin, TT HCM, Ủy viên HĐ - Phản biện 1
- 4) Thiếu tá, TS. Vũ Xuân Cảnh, GV.BN. triết học / Khoa M.L, TT HCM, Ủy viên HĐ - phản
- 5) Thượng tá. Khổng Xuân Thái, Chính trị viên Tiểu đoàn 2 - Ủy viên hội đồng

3. Địa điểm họp Hội đồng: Phòng họp khoa Mác-Lênin, TT HCM

4. Thời gian họp Hội đồng: vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 21/3/2019

5. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 5/5,

Vắng: 0 người, là Ủy viên:

6. Đại diện cơ quan quản lý, chủ trì đề tài và khách mời tham dự:

1) Đại úy Trần Quốc Chính, trợ lý phòng khoa học quân sự

2)

3)

4)

B. Nội dung làm việc của Hội đồng:

1. Chủ nhiệm đề tài trình bày nội dung, phương pháp thực hiện và các kết quả đạt được của đề tài.

2. Hội đồng nghiệm thu đã nghe các Ủy viên phản biện đọc bản nhận xét đánh giá kết quả của đề tài (đ/c Thư ký đọc nhận xét của Ủy viên phản biện vắng mặt).

3. Căn cứ các kết quả đã đạt được của đề tài và đối chiếu với thuyết minh đề tài được phê duyệt, Hội đồng thảo luận, nhận xét đánh giá về mức độ hoàn thành của đề tài. Các thành viên Hội đồng đã lập phiếu đánh giá (theo mẫu quy định).

4. Tổng hợp các phiếu đánh giá đề tài, kết quả đánh giá như sau:

Xuất sắc: 4/1.5; Khá: 1/1.5; Trung Bình: 0/1.5; Không đạt: 0/1.5

TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

(1) Tình cấp thiết của đề tài: Đề tài có tính thực tiễn cao, nâng cao hiệu quả đầu tư thành công các quan điểm sai trái trên không gian mạng cho học viên DTDL ở HVKTCS hiện nay.

(2) Mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phương pháp nghiên cứu được xác định rõ ràng, chính xác và phù hợp với mã số chuyên ngành.

(3) Giá trị khoa học của đề tài:

- Đã hệ thống hóa một số vấn đề lý luận về năng cao hiệu quả đầu tư thành công các quan điểm sai trái trên không gian mạng cho học viên DTDL ở HVKTCS. Quan niệm, nhận định, hình thức biểu hiện, chủ thể, mục đích, đối tượng, biện pháp đấu tranh.

- Đã đánh giá chính xác, khách quan thực trạng; phân tích rõ nguyên nhân của những vấn đề liên quan đến thực trạng thành công các quan điểm sai trái trên không gian mạng cho học viên DTDL ở HVKTCS hiện nay.

- Các số liệu, kết luận, nhận định và đánh giá của tác giả gắn liền với đề tài là phù hợp, có căn cứ, nguồn tư liệu phong phú.

- Đã xác định được 3 nhóm và 4 biện pháp cơ bản nâng cao hiệu quả đầu tư thành công các quan điểm sai trái trên không gian mạng.

- Đã có 02 bài báo khoa học thể hiện tầm huyết và tính khoa học của đề tài.

(4) Một số tạo đổi, góp ý nâng cao chất lượng đề tài:

- Luôn nỗ lực phát triển chuyên môn của đội, tự chỉnh và bổ sung giải pháp theo hướng gắn sát với nội dung thực tiễn. Chính xác một số lỗi kỹ thuật.

(5) Kết luận chung: Đề tài đạt chất lượng tốt.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

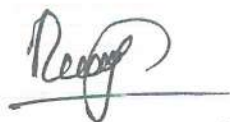
(Họ và tên, chữ ký)



Phạm Tuấn Anh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Họ và tên, chữ ký)



Trần Văn Rễn

**BIÊN BẢN HỢP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

- ☐ Đề tài được xếp loại “Không đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

THUYẾT MINH DỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC

1. TÊN DỀ TÀI Phát huy vai trò chủ thể của sinh viên trong xây dựng văn hóa học đường ở Đại học Thái Nguyên hiện nay	2. MÃ SỐ: DH2022-TN01-01
3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU Khoa học Tự nhiên ☐ Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ ☐ Khoa học Y, dược ☐ Khoa học Nông nghiệp ☐ Khoa học Xã hội ☒ Khoa học Nhân văn ☐	4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU Cơ bản ☒ Ứng dụng ☐ Triển Khai ☐
5. THỜI GIAN THỰC HIỆN: 18 tháng Từ tháng 06 năm 2022 đến tháng 12 năm 2023	
6. TỔ CHỨC CHỦ TRÌ DỀ TÀI Tên cơ quan: Đại học Thái Nguyên Điện thoại: +84 280 3852650 E-mail: vanphong.dhtn@moet.edu.vn Địa chỉ: P. Tân Thịnh – TP. Thái Nguyên – tỉnh Thái Nguyên Họ và tên thủ trưởng cơ quan chủ trì: PGS.TS. Trần Thanh Văn – Phó giám đốc phụ trách Đại học Thái Nguyên.	
7. CHỦ NHIỆM DỀ TÀI Họ và tên: Nguyễn Thị Hoài Thanh Chức danh khoa học: GVC Địa chỉ cơ quan: Xã Quyết Thắng, TP TN Điện thoại cơ quan: 280.3846.489 E-mail: nguyenhoaithanh.sfl@gmail.com Học vị: Thạc sĩ Năm sinh: 1985 Điện thoại di động: 0988 049 055	

Số: 3180/QĐ-ĐHTN

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp Đại học
đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HDDHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 58/NQ-HDDHTN ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-DHTN ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định về quản lý đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 3920/QĐ-ĐHTN ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-DHTN ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc phê duyệt danh mục đề tài KH&CN cấp Đại học thực hiện từ năm 2022 của Đại học Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Ngoại ngữ, Trưởng ban Ban Khoa học Công nghệ và Đối ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập (02) Hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp Đại học đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học thực hiện từ năm 2022 của trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá toàn diện việc thực hiện đề tài, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài theo thuyết minh đề tài. Hội đồng làm việc tuân theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Đại học Thái Nguyên. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng ban Ban Khoa học Công nghệ và Đối ngoại, Hiệu trưởng Trường Ngoại ngữ, các ông (bà) có tên tại Điều 1, chủ nhiệm đề tài và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để báo cáo)
- Lưu: VT, KHCNĐN.



PGS.TS. Trần Thanh Vân

Mẫu 27. Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp Đại học đề tài khoa học công nghệ cấp Đại học Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU CẤP ĐẠI HỌC ĐỀ TÀI KHCN
CẤP ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU CẤP ĐẠI HỌC
ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

1. Tên đề tài, mã số: Phát huy vai trò chủ thể của sinh viên trong xây dựng văn hoá học đường ở Đại học Thái Nguyên hiện nay.
Mã số đề tài: ĐH2022-TN01-01.
2. Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Thị Hoài Thanh.
3. Tổ chức chủ trì: Đại học Thái Nguyên.
4. Quyết định thành lập Hội đồng: Số 3180/QĐ-ĐHTN ngày 28 tháng 6 năm 2024.
5. Ngày họp: 31/6/2024
6. Địa điểm: Phòng họp số 2, Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
7. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: 7 có mặt: 7 vắng mặt: 0
8. Khách mời dự:
9. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:
 - 9.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng sản phẩm theo Thuyết minh đề tài: Đề tài đáp ứng được yêu cầu về số lượng, khối lượng sản phẩm theo Thuyết minh của đề tài đã đăng ký.
 - 9.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện đề tài: Báo cáo tổng kết và các sản phẩm khoa học đạt chất lượng theo yêu cầu, có giá trị cao về mặt lý luận, khoa học và thực tiễn.
 - 9.3 Kết quả đánh giá xếp loại chung của đề tài:
 - a) Kết quả đánh giá, xếp loại của Hội đồng ở mức sau (đánh ✓ vào ô tương ứng):
☐ Xuất sắc ☒ Đạt ☐ Không đạt
 - b) Phân luận giải của hội đồng về kết quả đánh giá, xếp loại (chọn ✓ vào ô tương ứng và luận giải):



4	Bản thảo sách: Phát huy vai trò chủ thể của sinh viên trong xây dựng văn hoá học đường ở Đại học Thái Nguyên hiện nay – Thực trạng và giải pháp	Đạt
---	---	-----

c) Chuyển giao, sử dụng kết quả thực hiện đề tài: Đại học Thái Nguyên.

d) Công bố, xuất bản kết quả thực hiện đề tài: Đại học Thái Nguyên.

d) Không công bố, xuất bản kết quả thực hiện đề tài:

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng

dự họp vào ~~17/11~~ ngày ~~31~~ tháng ~~11~~ năm ~~2021~~

THƯ KÝ

(Họ, tên và chữ ký)



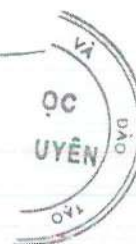
Nguyễn Thị Xuyên

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Họ, tên và chữ ký)



Nguyễn Hữu Toàn



XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN



TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỐI NGOẠI
PHÓ TRƯỞNG BAN
TS. Mai Anh Khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THẮNG NGUYÊN
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
VÀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN
THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

8. THIẾT KẾ MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT THEO CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018
TS Ngô Thị Tân Hương 72
9. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC VỀ QUYỀN CON NGƯỜI CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÁI NGUYÊN
TS. Hoàng Thu Thủy 78
10. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TS Nguyễn Thị Thanh Huyền 84
11. VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BẢNG TÌNH HUỐNG TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC
ThS Nguyễn Mai Anh 88
12. SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 11 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI - MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ YÊU CẦU ĐỔI MỚI
Ngô Thị Lan Phương 94
13. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG TỔ CHỨC DẠY HỌC GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT Ở CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHO MÔN HỌC
ThS. Nguyễn Thị Mão 100
14. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG VAI TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 12 NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHO HỌC SINH 106
Nguyễn Như Ngọc Du 106
15. NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC
TS. Nguyễn Thị Hương, CN. Nguyễn Thành Luân 113

24	SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM-ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	ThS Nguyễn Tuấn Anh.....	178
25	RÈN LUYỆN KỸ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC SINH THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC	ThS Thái Hữu Linh.....	187
26	ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC	ThS Lý Trung Thành.....	196
27	XÂY DỰNG KỸ NĂNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC	ThS Trần Thanh An.....	202
28	VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG 4.0	ThS Nguyễn Thị Hạnh.....	207
29	NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÊU VẤN ĐỀ TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	ThS Nguyễn Thị Minh Hiền.....	214
30	QUY TRÌNH SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở HỌC VIÊN KỸ THUẬT QUÂN SỰ	Trần Thị Thu Hà.....	223
31	VẬN DỤNG ỨNG DỤNG TRƯỚC TUYẾN GOOGLE FORM VÀ PADLET TRONG DẠY HỌC LỚP 12 MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN TẠI TRƯỜNG THPT ĐÌNH LẬP, HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN	Vũ Thị Khuyên.....	234

DAY HỌC STEM TRONG CHỦ ĐỀ “ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM” MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 - THIẾT KẾ PHAO BƠI

TS. Trần Thị Lan*

Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt: Thiết kế phao bơi là cách thức triển khai trên thực tế việc vận dụng dạy học STEM trong chủ đề “Ứng phó với tình huống nguy hiểm” môn Giáo dục công dân lớp 6. Đây là hướng tiếp cận đổi mới hình thức, phương pháp dạy học chủ đề theo hướng phát triển năng lực học sinh. Thiết kế chủ đề này, cần đảm bảo đúng quy trình với 4 bước: Lựa chọn chủ đề bài học; xác định vấn đề cần giải quyết; xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm/giải pháp giải quyết vấn đề; thiết kế tiến trình tổ chức hoạt động dạy học. Ở mỗi bước, giáo viên giữ vai trò định hướng, học sinh tìm tòi, nghiên cứu tìm kiếm giải pháp, tiến hành thực nghiệm thiết kế phao bơi phù hợp để ứng phó với tình huống đi qua sông suối; tắm hồ, sông, suối, biển; đặc biệt khi gặp mưa lũ.

Từ khóa: Giáo dục STEM, ứng phó, tình huống nguy hiểm, giáo dục công dân, phao bơi.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục STEM là phương thức giáo dục tích hợp theo cách tiếp cận liên môn và thông qua thực hành, ứng dụng. Qua dạy học STEM - Thiết kế phao bơi trong chủ đề “Ứng phó với tình huống nguy hiểm” môn Giáo dục công dân lớp 6, học sinh vừa nắm vững được kiến thức bài học (cách ứng phó với tình huống nguy hiểm đi qua sông, suối; tắm hồ, sông, suối, biển; đặc biệt khi gặp mưa lũ) vừa vận dụng được kiến thức đó vào giải quyết nhiệm vụ thực tiễn (chế tạo phao bơi để ứng phó với tình huống nguy hiểm đó và bảo đảm an toàn cho bản thân).

2. Nội dung nghiên cứu

CHỦ ĐỀ: THIẾT KẾ PHAO BƠI

Bước 1. Lựa chọn nội dung bài học

CHỦ ĐỀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM

Hiện nay, vấn đề về tai nạn thương tích, trong đó tai nạn đuối nước đã được đưa vào tuyên truyền giáo dục trong nhà trường. Từ thực tế của các địa phương có sông suối, nhiều hoạt động sinh hoạt của học sinh thường gắn liền với môi trường sông nước. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế khó khăn và nhận thức còn hạn chế nên việc trang bị vật dụng phao bơi để bảo vệ bản thân hầu như chưa có hoặc chưa đảm bảo an toàn. Cho nên, việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng tự vệ, ứng phó với tình huống nguy hiểm, trong đó, việc chế tạo phao bơi; giáo dục kỹ năng sử dụng vật dụng đó để ứng phó với tình huống đi qua sông, suối; tắm hồ, sông, suối, biển; đặc biệt khi gặp mưa lũ là cần thiết.

Thông qua chủ đề, học sinh nâng cao nhận thức về phòng chống tai nạn đuối nước và áp dụng kiến thức bộ môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, Toán, Giáo dục công dân (GDCD) để hiểu các nguyên lý hoạt động và chế tạo được phao bơi phục vụ bản thân và cộng đồng.



ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN
VÀ MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

BAN BIÊN TẬP
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN VÀ MÔN GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

*(Kèm theo Quyết định số: 825/QĐ-DHSP ngày 10 tháng 4 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế)*

- | | |
|---|----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Thành Nhân
Phó Hiệu trưởng Phụ trách Trường | Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Văn Lực
Trưởng khoa Giáo dục chính trị | Phó Trưởng ban trực |
| 3. Bà Đinh Thị Hồng Vân
Phó Trưởng khoa Tâm lý và Giáo dục | Phó Trưởng ban |
| 4. Ông Phạm Quang Trung
Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học | Thành viên |
| 5. Ông Lê Hồ Sơn
Trưởng phòng Tổ chức và Hành chính | Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Văn Thắng
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |
| 7. Ông Đặng Xuân Điều
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |
| 8. Ông Hoàng Phi Hải
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |
| 9. Ông Nguyễn Thành Minh
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |
| 10. Ông Nguyễn Văn Quang
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |
| 11. Bà Trần Như Hiền
Giảng viên Khoa Giáo dục chính trị | Thành viên |

33	TS. Ngô Bá Khiêm <i>Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh</i>	Nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình môn Giáo dục công dân năm 2018 từ thực tiễn nghiên cứu nhận thức giáo viên bộ môn ở Thành phố Hồ Chí Minh	270
34	TS. Dương Văn Khoa CN. Phùng Thị Ngọc Mai <i>Trường Đại học Sư phạm Hà Nội</i>	Biện pháp sử dụng phương pháp tình huống trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật - lớp 10 ở Trường Trung học phổ thông Chuyên Trần Phú, Hải Phòng	278
35	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan <i>Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng</i>	Những điểm nổi bật trong thực hiện chương trình Giáo dục công dân bậc Phổ thông của Singapore và một số kinh nghiệm đối với Việt Nam hiện nay	289
36	TS. Phạm Thị Lan ThS. Lê Thị Quỳnh Hương <i>Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh</i> CN. Nguyễn Thị Minh Nguyệt <i>Trường THPT Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế</i>	Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý trong chuyên đổi số	299
37	TS. Trần Thị Lan TS. Vũ Thị Thủy ThS. Nguyễn Thị Hạnh <i>Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên</i>	Đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh	307
38	ThS. Nguyễn Thị Mỹ Lang <i>Đại học Quang Nam</i>	Nhận diện khó khăn của môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật trong quá trình chuyển đổi số	314
39	TS. Trần Thị Hải Lê PGS, TS. Nguyễn Thành Nhân <i>Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế</i>	Sử dụng sơ đồ trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật	323
40	ThS. Nguyễn Thị Hương Liên <i>Đại học Quảng Bình</i>	Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong giảng dạy môn Giáo dục kinh tế và pháp luật - lớp 10	333

ĐỔI MỚI HÌNH THỨC TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN MÔN THEO HƯỚNG NGHIÊN CỨU BÀI HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT ĐỂ PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO HỌC SINH

*Trần Thị Lan**
*Vũ Thị Thủy**
*Nguyễn Thị Hạnh**

Tóm tắt: Tổ chức sinh hoạt chuyên môn là một nội dung được thực hiện bắt buộc trong chương trình giáo dục ở trường phổ thông nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của các nhà trường. Đối với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh là cần thiết. Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT), các quan điểm giáo dục hiện đại, bài viết sử dụng phương pháp logic biện chứng, phân tích, so sánh để đưa ra quy trình (các bước) tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn cũng như chất lượng dạy và học môn học này ở các nhà trường phổ thông hiện nay.

Từ khóa: Tổ chuyên môn, năng lực, phẩm chất, Giáo dục kinh tế và pháp luật, nghiên cứu bài học.

1. MỞ ĐẦU

Tổ chuyên môn là một bộ phận cấu thành bộ máy của nhà trường. Các tổ chuyên môn có mối quan hệ hợp tác với nhau, phối hợp các bộ phận và đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ của tổ và các nhiệm vụ khác trong chiến lược phát triển nhà trường để đưa nhà trường đạt được mục tiêu đề ra.

Sinh hoạt chuyên môn là một hoạt động nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho giáo viên. Sinh hoạt chuyên môn cũng góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giảng dạy. Mặt khác, sinh hoạt chuyên môn còn tạo điều kiện cho giáo viên giữa các tổ giao lưu học tập lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm về những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả nhằm góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, đồng thời qua đó tạo được sự thống nhất trong thực hiện quy chế chuyên môn. Nhằm góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh đang được đặt ra cho các môn học ở tất cả các trường phổ thông trên cả nước. Đối với môn GDKT&PL được dạy học ở bậc Trung học phổ thông giữ vai trò chủ đạo trong việc giúp học sinh hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của người công dân.

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

* ThS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

của giáo viên	Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của HS
	Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích HS hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
	Mức độ chính xác, hiệu quả trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá quá trình và kết quả học tập của HS (làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kỹ năng HS cần ghi nhận, thực hiện).
Hoạt động của học sinh	Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS trong lớp.
	Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của HS trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.
	Mức độ tham gia tích cực của HS trong trình bày, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.
	Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

Bước 3: Thảo luận và rút kinh nghiệm về bài học nghiên cứu

Thứ nhất, phản hồi từ người dự giờ: Dựa trên ghi chép, các GV cung cấp phản hồi về bài giảng. Điều này giúp GV giảng dạy nắm bắt được điểm mạnh, điểm yếu và những nội dung cần chỉnh sửa.

Thứ hai, thảo luận chất lượng bài giảng: Việc này không chỉ dừng lại ở việc đánh giá, mà còn hướng đến việc tìm cách cải thiện bài giảng cho lần sau. Thảo luận đánh giá giờ dạy của tiết học minh họa cần dựa vào tiêu chí nêu trong Công văn số 5555 (đã nêu trên) để đánh giá (tập trung vào nhận xét hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS).

Thứ ba, thảo luận về nguyên nhân tác động đến hoạt động học của học sinh: kế hoạch bài học (yêu cầu cần đạt, đồ dùng dạy học, các hoạt động học...); sự tương tác giữa học sinh với học sinh, học sinh với giáo viên, giáo viên với học sinh; tâm lý, sinh lý học sinh; không khí lớp học...

Qua đó, giúp GV dạy học minh họa và các GV trong nhóm cùng rút kinh nghiệm; điều chỉnh về cách thức tổ chức dạy học, PPDH, KTDH ở các tiết dạy sau.

Thứ tư, mọi người phải lắng nghe, tôn trọng ý kiến của nhau khi thảo luận, không nên quan tâm đến các tiêu chuẩn truyền thống của một giờ dạy.

Thứ năm, tuyệt đối không xếp loại giờ dạy minh họa trong sinh hoạt chuyên môn. Bởi giờ dạy là sản phẩm chung của mọi người khi tham gia sinh hoạt chuyên môn.

Bước 4: Áp dụng cho thực tiễn dạy học hằng ngày

GV nên chủ động điều chỉnh các hoạt động về thời gian và có những phương án xử lý linh hoạt các khâu lên lớp chú trọng các PPDH, kỹ thuật dạy học để phát triển năng lực, phẩm chất của HS và có các công cụ đánh giá phù hợp.

Khi giảng dạy các kiến thức mới GV cần chú ý các bước sau đây:

- Phương pháp chung: Tự phát hiện - Tự giải quyết vấn đề - Tự chiếm lĩnh kiến thức, chú trọng đến hoạt động học của HS.

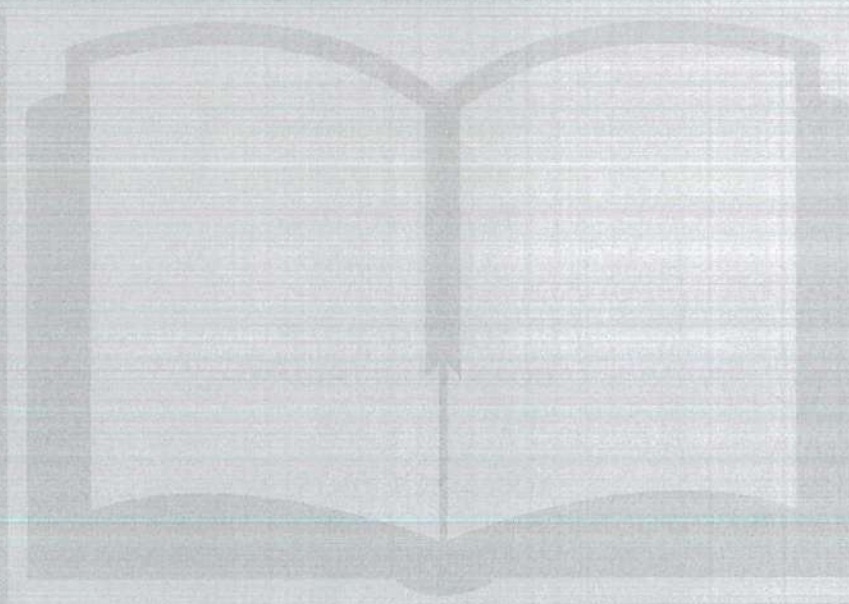
- Các bước cụ thể:

TẠP CHÍ GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, ĐIỂN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859-3917

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG
HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/4/1975 - 30/4/2023
VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5/2023



Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 **Nguyễn Thị Kim Chi:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các nguyên tắc trong quan hệ quốc tế và ý nghĩa vận dụng hiện nay - President Ho Chi Minh's views on principles in international relations and current implications.
- 10 **Nguyễn Hữu Tuấn - Đỗ Mạnh Hoài:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đức, tài của nhà giáo, định hướng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở nước ta hiện nay - Ho Chi Minh's thought on the virtues and talents of teachers, orientation to improve the quality of teachers at political universities today.
- 14 **Đỗ Thủy Tinh - Trần Thị Tuyết Mai:** Một số động lực của sự phát triển xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân - Some driving forces of social development in the spirit of the Resolution of the 13th Party Congress and the responsibilities of the People's Public Security force.
- 19 **Trần Thị Hằng:** Phát huy nguồn lực tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum: thực trạng và một số giải pháp - Promoting religious resources in Kon Tum province: the current situation and some solutions.
- 24 **Nguyễn Thị Quỳnh Phương - Vũ Thị Lệ:** Vận dụng giáo dục STEM trong dạy học chủ đề Thủ công kĩ thuật môn Công nghệ lớp 3 - Applying STEM education in teaching Technical Crafts topic in Grade 3 Technology.
- 30 **Lê Thị Dung:** Sử dụng thí nghiệm hóa học trong dạy học giúp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hóa học lớp 9 ở Trường Trung học cơ sở Quảng Phú, Thanh Hóa - Using chemical experiments to improve the quality of 9th grade Chemistry teaching at Quang Phu Secondary School, Thanh Hoa province.
- 35 **Lê Hải Huyền:** Một số biện pháp sư phạm nhằm rèn luyện kĩ năng giải quyết vấn đề cho học sinh trong quá trình dạy học bài học STEM ở trường trung học cơ sở - Some pedagogical measures to practice problem-solving skills for students in the process of teaching STEM lessons in secondary school.
- 41 **Nguyễn Hữu Tâm:** Một dạng của tình huống gợi vấn đề trong dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề môn Toán trung học phổ thông - A type of problem-provoking situation in teaching high school Mathematics in the direction of problem detecting and solving.
- 45 **Nguyễn Thị Khương - Ngô Thị Lan Anh - Trần Việt Cường:** Tích hợp giáo dục quyền con người trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 - Integrating human rights education in teaching 10th grade Economic and Legal Education.
- 50 **Nguyễn Thị Xuân Trinh:** Môi trường phát triển vận động cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - Physical development environment for children in preschool.
- 55 **Hà Thị Cẩm Nhung:** Nâng cao kĩ năng thiết kế hoạt động giáo dục thể chất theo hướng trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non - Improving the skills of designing experiential physical education activities for students of Early Childhood Education.
- 61 **Phạm Kim Thoa - Nguyễn Thị Hoa:** Thiết kế hoạt động học theo định hướng giáo dục STEAM cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non - Designing STEAM-oriented learning activities for 5-6 year old preschool children.
- 66 **Phạm Thị Hoài Thu:** Một số biện pháp phát triển tư duy cho trẻ mầm non thông qua hoạt động hình thành biểu tượng toán - Some measures to develop thinking for preschool children through activities of forming math symbols.
- 70 **Vũ Thị Phương Thảo:** Vận dụng phương pháp STEAM trong quá trình tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ mẫu giáo - Applying the STEAM method in the process of organizing outdoor activities for preschoolers.
- 75 **Dương Thị Thủy Vinh - Nguyễn Thị Minh Ánh - Nông Thị Hồng Ngọc:** Phát triển kỹ năng nói cho trẻ 5-6 tuổi người dân tộc thiểu số thông qua việc sử dụng câu hỏi ở trường mầm non - Developing speaking skills for children aged 5-6 from ethnic minorities through the use of questions in preschool.
- 80 **Nguyễn Tiến Huy:** Biện pháp rèn kĩ năng giải toán về tỉ số phần trăm cho học sinh ở trường tiểu học - Measures to practice math problem solving skills about percentages for elementary school students.
- 85 **Nguyễn Thị Quỳnh Phương - Nguyễn Thị Ngọc Anh:** Thiết kế trò chơi phát triển năng lực hợp tác cho học sinh lớp 2 trong tổ chức hoạt động trải nghiệm - Designing games to develop cooperative capacity for 2nd graders in experiential activities.
- 91 **Nguyễn Thị Phương Thảo:** Một số trò chơi học tập hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ mẫu giáo - Some learning games to form shape symbols for preschoolers.
- 95 **Phạm Hoài Anh:** Lợi ích của phương pháp học theo dự án đối với việc dạy và học ngoại ngữ: tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn - Benefits of project-based learning approach to foreign language teaching and learning: A review of theoretical and empirical studies.
- 101 **Phạm Diệu Hoa:** Sử dụng các trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh - Using games to teach English Grammar.
- 106 **Phạm Thị Bích Ngọc:** Ảnh hưởng của đọc mở rộng đối với động lực đọc của sinh viên: từ lý luận tới thực tiễn áp dụng - The effects of extensive reading on students' reading motivation: From theory to practice.
- 111 **Ngô Phương Anh:** Thúc đẩy dạy và học chủ động cho người học ngoại ngữ - Enhancing proactive teaching and learning for EFL students.
- 116 **Nguyễn Tuyết Mai:** Nghiên cứu vai trò của hoạt động ngoại khóa đối với việc tăng hứng thú học Tiếng Anh ở bậc trung học phổ thông - The role of extracurricular activities in increasing engagement in learning English at high school.
- 120 **Nguyễn Thị Thu Nhung:** Khảo sát thực trạng, nhu cầu và đề xuất một số giải pháp tác động tích cực đến việc học tập của lưu học sinh Lào - Current situation and some solutions to positively impact the learning of Laotian students.
- 125 **Đỗ Thị Thủy Dung - Trần Thị Vân:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Tiếng Anh - Applying artificial intelligence to improve the quality of English teaching.
- 130 **Trần Thị Lan - Hoàng Thu Thủy - Trần Việt Cường:** Nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 theo hướng phát triển năng lực học sinh - những vấn đề đặt ra từ thực tiễn - Improving the effectiveness of using group discussion method in teaching 10th grade Economic and Legal Education in the direction of developing students capacity - problems raised from practice.
- 136 **Hoàng Thu Nga:** Phát huy dân chủ trong học tập cho sinh viên hiện nay theo quan điểm Hồ Chí Minh - Promoting democracy in learning for students from Ho Chi Minh's views.

- 279 **Nguyễn Văn Hoàng - Nguyễn Hoàng Hải:** Một số hạn chế, vướng mắc và kiến nghị hoàn thiện quy định về hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn - Limitations, problems and recommendations to complete regulations on penalties for temporary suspension of operations.
- 284 **Phan Thị Chanh Lý:** Một số điểm mới về biên bản vi phạm hành chính và quy định cần hoàn thiện - Some new points about records of administrative violations and regulations that need to be improved.
- 289 **Tay Pha Khô Phương Chấn Thi:** Nguyên nhân, điều kiện của tội phạm trộm cắp tài sản ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và một số giải pháp trong công tác phòng ngừa tội phạm - Causes and conditions of property theft in Lao People's Democratic Republic and some solutions in criminal prevention.
- 295 **Nguyễn Mạnh Linh:** Xây dựng pháp luật trong Công an nhân dân theo định hướng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới - Law building in the People's Public Security in the direction of perfecting the Socialist rule of law State of Vietnam in the new period.
- 300 **Phạm Bích Hằng:** Nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ công đoàn khi Việt Nam tham gia CPTPP và EVFTA - Enhancing the level of political theory for trade union officials when Vietnam joins the CPTPP and EVFTA.
- 305 **Nguyễn Văn Đông - Bùi Văn Tuyền:** Nâng cao hiệu quả công tác dân vận tỉnh Lai Châu theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Improving the efficiency of civil advocacy work in Lai Chau province according to Ho Chi Minh's thought.
- 310 **Trần Văn Viễn:** Một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay - Some basic solutions to develop the socialist-oriented market economy in Vietnam today.
- 315 **Nguyễn Thị Như Ngọc:** Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ nữ ở tỉnh Nam Định hiện nay - Improving leadership and management capacity for female cadres in Nam Dinh province today.
- 320 **Nguyễn Văn Toán:** Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã khu vực biên giới ở Lạng Sơn - Building a contingent of commune-level cadres and civil servants in the border area in Lang Son province.
- 326 **Ngô Quang Toàn:** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà cao tầng trên địa bàn quận Long Biên, Thành phố Hà Nội - Improving the efficiency of state management of fire prevention, fighting and rescue for high-rise buildings in Long Bien district, Hanoi city.
- 332 **Nguyễn Thị Luận:** Vai trò của văn hóa nghệ thuật trong tư tưởng Hồ Chí Minh: từ lý luận đến thực tiễn - The role of arts and culture in Ho Chi Minh thought: from theory to practice.
- 337 **Trịnh Bá Phương - Trần Đức Quyển:** Phát huy nguồn nhân lực nữ tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay - Promoting female human resources at Ho Chi Minh City University of Education today.
- 343 **Nguyễn Thị Kim Chí:** Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho thanh niên tỉnh Vĩnh Long hiện nay - Ho Chi Minh moral education for young people in Vinh Long province today.
- 348 **Đỗ Văn Vinh:** Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2015-2020 - Developing high-quality human resources in ho chi minh city from 2015-2020.
- 353 **Ngô Như Đức:** Trách nhiệm xã hội của thanh niên Việt Nam trong tình hình hiện nay - Social responsibilities of Vietnam youth in the current situation.
- 359 **Hà Hoàng Giang:** Phát huy những giá trị đạo đức, nhân văn của Phật giáo cho sinh viên Việt Nam hiện nay - Promoting the ethical and humanistic values of Buddhism for Vietnamese students today.
- 363 **Lê Thủy An:** Lễ kết giới Sima của người Khmer Tây Nam Bộ (nghiên cứu trường hợp tại chùa Chông Tọt, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh) - Sima precepts ceremony of Khmer people in the Southwest region (case study at Chong Top pagoda, Chau Thanh district, Tra Vinh province).
- 368 **Nguyễn Thị Quỳnh Hoa - Trần Khánh Huyền - Phạm Thế Long - Nguyễn Ngọc Minh:** Xây dựng video câu chuyện xã hội hỗ trợ phát triển kỹ năng thích ứng cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại trung tâm hướng nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Building social story videos that support development adaptive skills for children with autism spectrum disorder at career guidance centers in Hanoi City.
- 375 **Lê Thị Phương:** Các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình tổ chức lãnh thổ chăn nuôi ở tỉnh Đồng Nai - Factors affecting the process of territorial organization of livestock in Dong Nai province.
- 380 **Nguyễn Thành Nam:** Lựa chọn du lịch về nguồn của du khách tại Việt Nam - Tourists' choice about red tourism in Vietnam.
- 385 **Nguyễn Tấn Phát - Huỳnh Văn Tây - Phạm Phương Tâm:** Thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam - Một số khuyến nghị về chính sách - Promoting lifelong learning and building the learning society in Vietnam - Some policy implications.

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 390 **Vũ Kim Ngân - Lý Vương Thảo:** Các yếu tố bảo đảm việc triển khai giảng dạy Tiếng Anh pháp lý - đề xuất thúc đẩy giảng dạy Tiếng Anh pháp lý theo mô hình thực hành nghề nghiệp tại Trường Đại học Ngoại thương - Essential factors in implementing legal English teaching - a proposal to promote Legal English teaching according to professional practice model at Foreign Trade University.
- 396 **Nghiêm Thị Bích Diệp:** Công tác quản trị đại học tại bộ môn Tiếng Anh Khoa học tự nhiên, Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội - University administration at English Department of Natural Science, English Faculty, ULIS, VNU.
- 401 **Phùng Thị Lý - Phạm Xuân Đức - Nguyễn Thị Hải Hà - Phạm Thị Mai:** Vận dụng ca dao, tục ngữ Việt Nam trong giảng dạy học phần Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay - Applying Vietnamese folk songs and proverbs in teaching the Marxist-Leninist Philosophy course at Sao Do University today.
- 407 **Cao Bích Tuyền - Lê Hoàng Vũ:** Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên tại Khoa Sư phạm, Trường Đại học Bạc Liêu - Pedagogical training at the Faculty of Education, Bac Lieu University.
- 412 **Chu Thị Lộc An:** Phát triển chương trình đào tạo đại học theo định hướng đáp ứng chuẩn đầu ra và đánh giá của nhà tuyển dụng về chương trình đào tạo hiện hành ở Trường Đại học Khánh Hòa - Developing university education programs oriented to meet output standards and employers' assessment of the current education program at Khanh Hoa University.
- 418 **Phạm Thế Hiến:** Nâng cao khả năng nghe hiểu bằng phương pháp chép chính tả cho sinh viên năm thứ nhất, Trường Đại học Đại Nam - Improving listening skill through dictation technique for first year students at Dai Nam University.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN

TRẦN THỊ LAN
HOÀNG THU THỦY

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
TRẦN VIỆT CƯỜNG

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 11/4/2023. Sửa chữa xong 16/4/2023. Duyệt đăng 20/4/2023.

Abstract

In this article, the authors use the sociological investigation method to survey the current situation of using the group discussion method in teaching 10th grade Economic and Legal Education in some high schools. At the same time, analytical and statistical methods are used to identify a number of problems and propose measures to improve the effectiveness of applying the group discussion method towards developing students' competencies from practice of teaching 10th grade Economic and Legal Education at some high schools.

Keywords: Group discussion, teaching, Economic and legal education, lesson plan, student capacity, high school.

1. Đặt vấn đề

Môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật nói chung và chương trình môn học này ở lớp 10 nói riêng "giữ vai trò chủ đạo trong việc giúp học sinh (HS) hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân. Thông qua các bài học về lối sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế, môn học góp phần bồi dưỡng cho HS những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của người công dân" [1]. Ngoài những năng lực thiết yếu của người lao động mới - năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 còn trực tiếp hình thành và phát triển ở HS năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hoá trước sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng 4.0. Trong bài viết này, chúng tôi nhận diện, đánh giá những vấn đề đặt ra từ việc vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 qua thực tiễn ở một số trường THPT. Từ đó, đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 theo hướng phát triển năng lực HS ở một số trường THPT trên địa bàn nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tính tất yếu của việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10

Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29 - Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Đảng. Với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mà một trong những khâu đột phá là đổi mới phương pháp dạy học thì việc sử dụng PPTLN trong dạy học Giáo dục Kinh tế

Email: lannt@tnpu.edu.vn

của PPTLN. Tuy nhiên, nhiều GV lựa chọn vấn đề thảo luận chưa phải là những vấn đề chứa đựng mâu thuẫn cần giải quyết, thiếu tính chất tranh luận, hấp dẫn nên chưa khơi dậy tính tích cực của HS. Vấn đề không hay, quá dễ hoặc quá khó không phù hợp với trình độ HS sẽ không huy động, thu hút được HS tập trung thảo luận, nếu có thì cũng chỉ mang tính chất đối phó, hình thức. Về kỹ năng quan sát, hỗ trợ HS khi thảo luận: Thông thường, các lớp đều có số lượng HS khá đông (hơn 40 em). Một số GV sau khi nêu vấn đề thảo luận thường không quan sát, bao quát hết được HS trong lớp dẫn tới tình trạng có HS làm việc riêng, nói chuyện trong thời gian thảo luận đồng thời nhiều GV cũng không nắm bắt được những khó khăn, lung tung của HS trong quá trình thảo luận để có sự gợi ý, hỗ trợ kịp thời.

2.3.6. PPTLN tốn nhiều thời gian để đảm bảo tất cả các thành viên đều tham gia. Trong khi đó, thực tiễn ở các trường THPT cho thấy, sĩ số HS trong một lớp khá đông, dao động từ 35 đến 50 HS, hơn nữa kỹ năng giao tiếp, hợp tác của HS còn hạn chế. Điều này đang tạo ra những rào cản, khó khăn nhất định để vận dụng PPTLN theo hướng phát triển năng lực HS. Điều này đã và đang đặt ra yêu cầu cần sử dụng các kỹ thuật TLN như thế nào để vừa phân hóa được năng lực HS vừa đảm bảo phát triển được năng lực của tất cả HS. Khó khăn và thực tế này nếu không được khắc phục bằng việc vận dụng có hiệu quả PPTLN sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới mục tiêu đào tạo tiếp cận năng lực người học của các trường THPT.

2.3.7. Mặc dù PPTLN đã được GV ở các trường THPT sử dụng nhưng tính hướng đích phát triển năng lực HS chưa được GV chú trọng đầy đủ. Tình trạng quá chú trọng đến một số năng lực nhưng lại bỏ quên hoặc xem nhẹ các năng lực khác là một thực tế đang diễn ra ở các trường THPT. Điều này làm giảm đáng kể vai trò của PPTLN trong phát triển năng lực HS.

2.4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng PPTLN trong dạy học Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 ở trường THPT

Tổng thể những vấn đề đặt ra từ thực tiễn vận dụng PPTLN trong dạy học Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 ở trường THPT đòi hỏi cần thực hiện đồng bộ các giải pháp dưới đây:

2.4.1. Sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 cần chú ý đến tính đặc thù về tri thức môn học và đặc điểm HS ở các trường THPT. GV cần tăng cường sử dụng PPTLN ở hoạt động luyện tập, vận dụng thay vì thường xuyên sử dụng ở hoạt động hình thức kiến thức mới như hiện nay, bởi vì môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 có nhiều bài tập vận dụng tình huống để phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực tìm hiểu và tham gia vào các hoạt động kinh tế - xã hội của HS.

2.4.2. Sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 cần chú trọng phát triển các năng lực đặc thù cho HS. Đó là năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân; năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Trên thực tế, không phải nội dung/chủ đề/bài học nào cũng hướng đến phát triển cả 3 nhóm năng lực đặc thù đã nêu. Hơn nữa do lượng thời gian có hạn nên GV cần cân nhắc, lựa chọn năng lực đưa vào mục tiêu bài học một cách phù hợp để thiết kế, tổ chức các hoạt động dạy và học tương thích. Tránh tình trạng ôm đồm và đưa hết các năng lực vào mục tiêu của kế hoạch bài dạy dẫn đến không đủ thời gian để tổ chức các hoạt động, không có đầy đủ công cụ đánh giá, do lượng mức độ đạt được của HS về phát triển năng lực mà mục tiêu bài học đã xác định.

GV cần hết sức lưu ý, khi mục tiêu bài dạy đã xác định phát triển năng lực nào thì các hoạt động dạy học phải được thiết kế, tổ chức thực hiện tương thích để hướng đến phát triển năng lực đó cho HS. Tránh tình trạng mục tiêu bài dạy đã xác định rõ năng lực cần phát triển nhưng hoạt động thảo luận nhóm lại không hướng trực tiếp đến việc rèn luyện và phát triển năng lực đó.

2.4.3. Sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 cần đảm bảo nguyên tắc vận dụng linh hoạt các PPDH và đa dạng hóa các hình thức phân nhóm, các kỹ thuật thảo luận nhóm để tối ưu hóa việc phát triển năng lực HS. Việc phối hợp linh hoạt các PPDH là nguyên tắc quan trọng để phát huy ưu thế, khắc phục hạn chế của từng phương pháp theo cách thức bổ trợ lẫn nhau giữa các phương pháp nhằm tối ưu hóa việc phát triển năng lực. Nếu không có sự kết hợp linh hoạt các PPDH, bài học sẽ trở nên nhàm chán, đơn điệu. Cùng với việc phối hợp linh hoạt các PPDH, GV cần sử dụng các hình thức phân nhóm và các kỹ thuật thảo luận nhóm sao cho linh hoạt giữa các buổi thảo luận, giữa các nhóm đối